NGHỊ ĐỊNH THƯ THỨ HAI CỦA HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH QUYỀN KHU HÀNH CHÍNH ĐẶC BIỆT HỒNG KÔNG CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA

VỀ

TRÁNH ĐÁNH THUẾ HAI LẦN

VÀ

NGĂN NGỪA VIỆC TRỐN LẬU THUẾ

ĐỐI VỚI CÁC LOẠI THUẾ ĐÁNH VÀO THU NHẬP

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH QUYỀN KHU HÀNH CHÍNH ĐẶC BIỆT HỒNG KÔNG CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA

MONG MUỐN ký kết một Nghị định thư sửa đổi Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính quyền Khu Hành chính đặc biệt Hồng Kông của nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập, được ký ngày 16/12/2008 tại Hà Nội (sau đây gọi là Hiệp định),

ĐÃ THOẢ THUẬN DƯỚI ĐÂY:

Điều 1

Nội dung Điều 25 của Hiệp định được xóa bỏ và thay thế như sau:

"1. Các nhà chức trách có thẩm quyền của hai Bên ký kết sẽ trao đổi với nhau những thông tin dự kiến có thể cần thiết cho việc triển khai thực hiện những quy định của Hiệp định này hoặc việc quản lý hoặc thực thi nội luật của các Bên ký kết liên quan đến các loại thuế mà Hiệp định này áp dụng để sao cho việc đánh thuế theo nội luật không trái với Hiệp định này. Việc trao đổi thông tin không bị hạn chế bởi Điều 1.

2. Mọi thông tin do một Bên ký kết nhận được theo khoản 1 sẽ được giữ bí mật giống như thông tin thu nhận theo nội luật của Bên này và thông tin đó sẽ chỉ được cung cấp cho các đối tượng hoặc các cơ quan chức năng (bao gồm cả tòa án và các cơ quan hành chính) có liên quan đến việc tính toán hoặc thu, cưỡng chế hoặc truy tố hoặc xác định các khiếu nại về các loại thuế được đề cập tại khoản 1. Các đối tượng hoặc các cơ quan chức năng này sẽ chỉ sử dụng các thông tin đó vào các mục đích nêu trên. Các đối tượng và các cơ quan đó có thể cung cấp các thông tin này trong quá trình tố tụng công khai của tòa án, hoặc trong các quyết định của tòa án, bao gồm, trong trường hợp của Khu Hành chính đặc biệt Hồng Kông, là quyết định của Uỷ ban Thẩm tra lại. Thông tin sẽ không được cung cấp cho bất kỳ bên tài phán thứ ba nào với bất kỳ mục đích nào.

3. Không có trường hợp nào mà những quy định tại khoản 1 và 2 được giải thích là buộc một Bên ký kết có nghĩa vụ:

(a) thực hiện các biện pháp hành chính khác với luật pháp hoặc thông lệ về quản lý hành chính của Bên ký kết đó hoặc của Bên ký kết kia;

(b) cung cấp các thông tin không thể tiết lộ được theo các luật hoặc theo như quá trình quản lý hành chính thông thường của Bên ký kết đó hoặc của Bên ký kết kia;

(c) cung cấp các thông tin có thể làm tiết lộ bí mật về mua bán, kinh doanh, công nghiệp, thương mại hoặc bí mật nghề nghiệp hoặc các quy trình kinh doanh, hoặc cung cấp các thông tin mà việc tiết lộ chúng có thể trái với chính sách nhà nước (*ordre public*).

4. Nếu thông tin do một Bên ký kết yêu cầu phù hợp với Điều này, Bên ký kết kia sẽ sử dụng các biện pháp thu thập thông tin của mình để có được các thông tin theo yêu cầu, mặc dù Bên kia có thể không cần các thông tin như vậy cho mục đích thuế của mình. Nghĩa vụ được quy định tại câu trên phụ thuộc vào các giới hạn tại khoản 3 nhưng trong mọi trường hợp, các giới hạn này không được giải thích là cho phép một Bên ký kết từ chối việc cung cấp thông tin chỉ vì Bên ký kết đó không có lợi ích trong nước đối với các thông tin như vậy.

5. Không có trường hợp nào mà những quy định tại khoản 3 được giải thích là cho phép một Bên ký kết từ chối việc cung cấp thông tin chỉ vì thông tin do một ngân hàng, tổ chức tài chính, đối tượng được chỉ định hoặc đối tượng với tư cách đại lý hoặc đối tượng được uỷ thác khác nắm giữ hoặc chỉ vì thông tin có liên quan tới các lợi ích về sở hữu trong một đối tượng."

Điều 2

Mỗi Bên ký kết sẽ thông báo cho Bên kia biết bằng văn bản việc hoàn tất các thủ tục theo yêu cầu của luật pháp bên mình để Nghị định thư có hiệu lực. Nghị định thư này sẽ có hiệu lực vào ngày của thông báo sau cùng và các điều khoản của Nghị định thư này sẽ có hiệu lực thi hành:

(a) tại Việt Nam:

(i) đối với các khoản thuế khấu trừ tại nguồn, liên quan đến các khoản được trả hoặc bị khấu trừ thuế vào ngày hoặc sau ngày 01 tháng 01 của năm dương lịch tiếp sau năm Nghị định thư này có hiệu lực; và

(ii) đối với các khoản thuế khác, liên quan đến các năm tính thuế bắt đầu vào ngày hoặc sau ngày 01 tháng 01 của năm dương lịch tiếp sau năm Nghị định thư này có hiệu lực;

(b) tại Khu Hành chính đặc biệt Hồng Kông:

đối với khoản thuế Khu Hành chính đặc biệt Hồng Kông, đối với các năm tính thuế bắt đầu từ hoặc sau ngày 01 tháng 4 của năm dương lịch tiếp sau năm Nghị định thư này có hiệu lực.

Điều 3

Nghị định thư này, là một phần không tách rời của Hiệp định, sẽ có hiệu lực khi Hiệp định còn hiệu lực và sẽ được áp dụng trong thời gian Hiệp định có thể áp dụng.

ĐỂ LÀM BẰNG những người có tên dưới đây, được sự uỷ quyền hợp thức, đã ký vào Nghị định thư này.

LÀM tại Hồng Kông ngày 14. tháng 01 năm 2014, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh, tất cả các văn bản đều có giá trị pháp lý ngang nhau.

Thay mặt Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	**Thay mặt Chính quyền Khu Hành chính đặc biệt Hồng Kông của nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa**
Đỗ Hoàng Anh Tuấn Thứ trưởng Bộ Tài chính	**K.C. Chan** Cục trưởng Tài chính và Ngân khố

SECOND PROTOCOL TO THE AGREEMENT

BETWEEN

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

AND

THE GOVERNMENT OF THE HONG KONG SPECIAL ADMINISTRATIVE REGION OF THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA

FOR

THE AVOIDANCE OF DOUBLE TAXATION

AND

THE PREVENTION OF FISCAL EVASION

WITH RESPECT TO TAXES ON INCOME

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

AND

THE GOVERNMENT OF THE HONG KONG SPECIAL ADMINISTRATIVE REGION OF THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA

DESIRING to conclude a Protocol modifying the Agreement between the Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Hong Kong Special Administrative Region of the People's Republic of China for the Avoidance of Double Taxation and the Prevention of Fiscal Evasion with respect to Taxes on Income, signed at Hanoi on 16 December 2008 (hereinafter "the Agreement"),

HAVE AGREED AS FOLLOWS:

Article 1

The text of Article 25 of the Agreement is deleted and replaced by the following:

"1. The competent authorities of the Contracting Parties shall exchange such information as is foreseeably relevant for carrying out the provisions of this Agreement or to the administration or enforcement of the domestic laws of the Contracting Parties concerning taxes covered by this Agreement, insofar as the taxation thereunder is not contrary to the Agreement. The exchange of information is not restricted by Article 1.

2. Any information received under paragraph 1 by a Contracting Party shall be treated as secret in the same manner as information obtained under the domestic laws of that Party and shall be disclosed only to persons or authorities (including courts and administrative bodies) concerned with the assessment or collection of, the enforcement or prosecution in respect of, or the determination of appeals in relation to the taxes referred to in

paragraph 1. Such persons or authorities shall use the information only for such purposes. They may disclose the information in public court proceedings or in judicial decisions, including, in the case of the Hong Kong Special Administrative Region, the decisions of the Board of Review. Information shall not be disclosed to any third jurisdiction for any purpose.

3. In no case shall the provisions of paragraphs 1 and 2 be construed so as to impose on a Contracting Party the obligation:

(a) to carry out administrative measures at variance with the laws and administrative practice of that or of the other Contracting Party;

(b) to supply information which is not obtainable under the laws or in the normal course of the administration of that or of the other Contracting Party;

(c) to supply information which would disclose any trade, business, industrial, commercial or professional secret or trade process, or information, the disclosure of which would be contrary to public policy (*ordre public*).

4. If information is requested by a Contracting Party in accordance with this Article, the other Contracting Party shall use its information gathering measures to obtain the requested information, even though that other Party may not need such information for its own tax purposes. The obligation contained in the preceding sentence is subject to the limitations of paragraph 3 but in no case shall such limitations be construed to permit a Contracting Party to decline to supply information solely because it has no domestic interest in such information.

5. In no case shall the provisions of paragraph 3 be construed to permit a Contracting Party to decline to supply information solely because the information is held by a bank, other financial institution, nominee or person acting in an agency or a fiduciary capacity or because it relates to ownership interests in a person."

Article 2

Each of the Contracting Parties shall notify the other in writing of the completion of the procedures required by its law for the bringing into force of this Protocol. The Protocol shall enter into force on the date of the later of these notifications and its provisions shall have effect:

(a) in Vietnam:

(i) with regard to taxes withheld at source, in respect of amounts paid or credited on or after 1 January in the calendar year next following that in which this Protocol enters into force; and

(ii) with regard to other taxes, in respect of taxable years beginning on or after 1 January in the calendar year next following that in which this Protocol enters into force;

(b) in the Hong Kong Special Administrative Region:

in respect of Hong Kong Special Administrative Region tax, for any year of assessment beginning on or after 1 April in the calendar year next following that in which this Protocol enters into force.

Article 3

This Protocol, which shall form an integral part of the Agreement, shall remain in force as long as the Agreement remains in force and shall apply as long as the Agreement itself is applicable.

IN WITNESS WHEREOF, the undersigned, duly authorized thereto, have signed this Protocol.

DONE in duplicate at Hong Kong, on this .14. day of January 2014, in the Vietnamese and English languages, both texts being equally authentic.

For the Government of the Socialist Republic of Vietnam	**For the Government of the Hong Kong Special Administrative Region of the People's Republic of China**
Do Hoang Anh Tuan	**K.C. Chan**
Vice-Minister of Ministry of Finance	Secretary for Financial Services and the Treasury